UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: 1165 /LĐTBXH-NCC
"V/v triển khai thực hiện Quyết nghị số 63/NQ-CP về chính sách hỗ trợ nhà ở với NCC với cách mạng"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 366/UBND-VP6 ngày 31 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết nghị số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là QN số 63) về thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội gửi bản chụp 2 văn bản nêu trên và yêu cầu Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện, thành phố có liên quan triển khai thực hiện nội dung Quyết nghị số 63. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết nghị số 63 tới các cấp, các ngành, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân và đối tượng chính sách, tổ chức thống kê các hộ gia đình Người có công thuộc diện được hỗ trợ nhà ở theo quy định tại Quyết nghị số 63, báo cáo UBND huyện, thành phố, Sở LĐ – TB và XH, Sở Xây dựng. Khi có sự thống nhất của các Sở, ngành của tỉnh (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 366/UBND-VP6) Sở LĐ – TB và XH sẽ có hướng dẫn cụ thể (nếu có) để phòng LĐ – TB và XH các huyện, thành phố thực hiện.

Phòng LĐ – TB và XH các huyện, thành phố căn cứ nội dung chỉ đạo hướng dẫn trên thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:
- *Như kính gửi;*
- *UBND tỉnh (để b/c);*
- *Sở xây dựng Ninh Bình;*
- *GĐ và PGĐ Sở phụ trách;*
- *Lưu VT, NCC;*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH NINH BÌNH

Phạm Quốc Doanh

420
02.8.2017 Đề nghị triển khai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 366/UBND-VP6 V/v triển khai Nghị quyết số 63/NQ-CP	*Ninh Bình, ngày 31 tháng 7 năm 2017.*

SỞ LAO ĐỘNG-TB VÀ XÃ HỘI NB
Số: 3430
Ngày: 2/8/2017
Chuyển: P.KHCC

Kính gửi:
- Các Sở: Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết trên. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

(Gửi kèm bản chụp Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ)./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VP4, VP5, VP6.
Tr19/LĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Tống Quang Thìn

4

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 63 /NQ-CP	*Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2017*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
SỐ ĐẾN: 2701
NGÀY 26/7/2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở;

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng giai đoạn 2 theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phê duyệt số lượng hộ gia đình được hỗ trợ về nhà ở trong giai đoạn 2 là 313.707 hộ; kinh phí cần bổ sung thêm từ nguồn ngân sách Trung ương khoảng 840 tỷ đồng (ngoài 7.300 tỷ đồng đã được bố trí).

3. Đồng ý chủ trương xử lý một số đề xuất của các địa phương như sau:

a) Đối với các hộ gia đình thuộc diện được hỗ trợ nhưng chưa được Nhà nước cấp kinh phí mà đã tự ứng trước kinh phí để xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở thì sẽ hoàn trả ngay cho các hộ gia đình này sau khi có kinh phí phân bổ từ ngân sách Trung ương trong năm 2017.

b) Đối với trường hợp thuộc diện được hỗ trợ nhưng đã chết mà vợ (hoặc chồng) còn sống, có hộ khẩu thường trú và đang ở tại nhà ở đó thì được hỗ trợ theo mức quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở.

c) Đối với trường hợp thuộc diện được hỗ trợ mà cả người có công và vợ (chồng) của người đó đều đã chết, hiện nay con của họ đang sinh sống tại nhà ở đó thì các địa phương rà soát cụ thể từng trường hợp, nếu con của họ thực sự có khó khăn về nhà ở thì Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn khác để thực hiện hỗ trợ; đồng thời báo cáo kết quả hỗ trợ về Bộ Xây dựng.

d) Đối với các trường hợp người có công thuộc diện được hỗ trợ nhà ở phát sinh thêm ngoài số liệu đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra tính đến thời điểm 31 tháng 5 năm 2017 thì các địa phương có trách nhiệm chủ động bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm của địa phương và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác từ các cá nhân, tổ chức, đoàn thể để thực hiện hỗ trợ theo quy định của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Đối với trường hợp thuộc diện được hỗ trợ nhưng chuyển đổi hình thức hỗ trợ từ xây mới sang sửa chữa hoặc ngược lại mà không làm phát sinh thêm kinh phí từ ngân sách Trung ương đã duyệt cấp cho địa phương thì cho phép tiếp tục thực hiện; các trường hợp khác thì địa phương cân đối kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm của địa phương hoặc huy động từ nguồn đóng góp của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân khác để thực hiện hỗ trợ.

4. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính thực hiện:

Phân bổ toàn bộ vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (100%) để hỗ trợ nhà ở cho các hộ gia đình có công với cách mạng giai đoạn 2 theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (theo số liệu đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm tra); căn cứ Đề án và kế hoạch hỗ trợ đã được phê duyệt của các địa phương, đề xuất ứng vốn nhằm hoàn thành dứt điểm việc thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công trong 02 năm (2017 - 2018).

5. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện:

a) Căn cứ vào quy định về thứ tự ưu tiên theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/TT-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng để chủ động xác định đối tượng ưu tiên bố trí kinh phí hỗ trợ cho phù hợp với thực tế của địa phương.

b) Đối với các địa phương có khả năng ứng trước kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện hỗ trợ dứt điểm giai đoạn 2 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2017 thì chủ động cân đối, bố trí kinh phí hỗ trợ.

c) Thực hiện hỗ trợ đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, đúng đối tượng, đúng hình thức hỗ trợ đã được duyệt và thẩm tra tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2017.

d) Lồng ghép các chính sách hỗ trợ, sự tham gia hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng nhà ở cho người có công với cách mạng.

đ) Thực hiện tốt công tác nghiệm thu hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa nhà ở theo đúng quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, phòng ngừa và xử lý nghiêm các biểu hiện trục lợi chính sách.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý TTg, Thư ký PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGĐ Cổng TTĐT CP;
- Lưu: Văn thư, CN (3b).HVQP 205

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc